

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản đối với 03 mỏ đá làm nguyên liệu sản xuất cát trên địa bàn thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và Môi trường; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản; Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản; Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản; Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng

*dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;*

*Căn cứ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản; Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 25/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 128/TTr-SNNMT ngày 26/3/2025.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản đối với 03 mỏ đá làm nguyên liệu sản xuất cát trên địa bàn thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Cụ thể như sau:

**1.** Mỏ đá làm nguyên liệu sản xuất cát tại Khu 2, Tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông trường Mộc Châu (*nay là tổ dân phố Bó Bun, phường Bình Minh*), thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

**2.** Mỏ đá làm nguyên liệu sản xuất cát tại Khu 3, Tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông trường Mộc Châu (*nay là tổ dân phố Bó Bun, phường Bình Minh*), thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

**3.** Mỏ đá làm nguyên liệu sản xuất cát tại bản Áng, xã Đông Sang (*nay là tổ dân phố Na Áng, phường Đông Sang*), thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

*(Có Kế hoạch chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

### **1. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, quy trình trình ban hành Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại Quyết định này; chịu trách nhiệm toàn diện về các kết luận của các cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật của Nhà nước; đồng thời chủ động chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, nếu phát hiện có sai phạm thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét quyết định.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND thị xã Mộc Châu tổ chức, thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo đúng quy định của pháp luật đối với 03 mỏ đá làm nguyên liệu sản xuất cát tại Điều 1 Quyết định này.

**2. Các Sở, ngành liên quan và UBND thị xã Mộc Châu:** Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Môi trường để triển khai thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Công thương, Tư pháp; Giám đốc Công an tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực IX; Chủ tịch UBND thị xã Mộc Châu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Báo Sơn La;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT - Hiệu 15 bản.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Ngọc Hậu**

## KẾ HOẠCH

**Đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản đối với 03 mỏ đá làm nguyên liệu sản xuất cát trên địa bàn thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)*

### I. Mục đích, yêu cầu

#### 1. Mục đích

- Đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản đối với 03 mỏ đá làm nguyên liệu sản xuất cát trên địa bàn thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã được tích hợp vào Quy hoạch tỉnh tại Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 25/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 làm căn cứ pháp lý cho việc cấp giấy phép hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật.

- Nhằm quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững kinh tế - xã hội, đồng thời phát huy tiềm năng khoáng sản, thu hút đầu tư thăm dò và khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, tăng cường hiệu quả kinh tế và nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

#### 2. Yêu cầu

- Các mỏ khoáng sản đưa ra đấu giá phải phù hợp với Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, không thuộc khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản và khu vực đã được UBND tỉnh Sơn La khoanh định vào khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản đảm bảo đúng trình tự, thủ tục của Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024; Các quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính; Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính; Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính; Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp.

- Tổ chức các phiên đấu giá minh bạch, công khai, liên tục, bình đẳng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia đấu giá.

## II. Nội dung

**1. Số lượng khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản:** 03 mỏ đá làm nguyên liệu sản xuất cát trên địa bàn thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

**2. Phương pháp tiến hành:** Tổ chức đấu giá từng mỏ khoáng sản trên nguyên tắc, điều kiện, trình tự và thủ tục đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản năm 2024; Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 và Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính; Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 và Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính và quy định của pháp luật có liên quan về đấu giá tài sản.

**3. Thời gian thực hiện:** Năm 2025. Cụ thể:

- Quý II/2025: Hoàn thành lập hồ sơ đấu giá; tổ chức các phiên đấu giá.

Trường hợp đến hết quý II/2025 tổ chức đấu giá không thành hoặc chưa thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 03 mỏ đá làm nguyên liệu sản xuất cát trên địa bàn thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã được phê duyệt trong Kế hoạch này, thì được chuyển sang đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong các Quý tiếp theo của năm 2025 và các năm tiếp theo.

**4. Dự toán kinh phí thực hiện đấu giá cho 03 mỏ đá làm nguyên liệu sản xuất cát trên địa bàn thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La (*khái toán*):** 266.552.000 đồng. Trong đó:

4.1. Mỏ đá làm nguyên liệu sản xuất cát tại Khu 2, Tiểu khu Bó Bun thị trấn Nông trường Mộc Châu (*nay là tổ dân phố Bó Bun, phường Bình Minh*), thị xã Mộc Châu: 67.052.000 đồng (*bằng chữ: Sáu mươi bảy triệu, không trăm năm mươi hai nghìn đồng*).

4.2. Mỏ đá làm nguyên liệu sản xuất cát tại Khu 3, Tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông trường Mộc Châu (*nay là tổ dân phố Bó Bun, phường Bình Minh*), thị xã Mộc Châu: 80.402.000 đồng (*bằng chữ: Tám mươi triệu, bốn trăm linh hai nghìn đồng*).

4.3. Mỏ đá làm nguyên liệu sản xuất cát tại bản Áng, xã Đông Sang (*nay là tổ dân phố Na Áng, phường Đông Sang*), thị xã Mộc Châu: 113.098.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm mười ba triệu, không trăm chín mươi tám nghìn đồng*).

4.4. Chi phí đăng tải lên Báo Sơn La, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Sơn La (*theo quy định tại khoản 2 Điều 66 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016*): tạm tính 6.000.000 (*bằng chữ: Sáu triệu đồng chẵn*).

**Ghi chú:** Tối đa không quá 400.000.000 đồng/01 hợp đồng (*theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính*).

## **5. Nguồn kinh phí thực hiện**

- Từ nguồn kinh phí UBND tỉnh giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2025 tại Quyết định số 2668/QĐ-UBND ngày 10/12/2024; Sở Tài nguyên và môi trường phân bổ và giao dự toán tại Quyết định số 393/QĐ-STNMT ngày 19/12/2024.

- Trường hợp sử dụng kinh phí được giao tại Quyết định 2668/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 thiếu thì thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTC-BTNMT ngày 09/9/2014 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính; Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính.

## **III. Tổ chức thực hiện**

### **1. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

1.1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trước và sau phiên đấu giá (*lập hồ sơ mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản; tiếp nhận, xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản; trình phê duyệt kết quả trúng đấu giá*).

1.2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành: Tư pháp, Tài chính, Công thương, Xây dựng, Chi cục Thuế khu vực IX và UBND thị xã Mộc Châu xác định giá khởi điểm, bước giá cho phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản, số tiền đặt trước của tổ chức tham gia đấu giá và tổng vốn đầu tư dự án Đầu tư khai thác khoáng sản trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

1.3. Xét chọn tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản hoặc chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật khi lựa chọn tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

1.4. Lập dự toán kinh phí đảm bảo cho hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản gửi Sở Tài chính thông báo theo quy định về phân cấp quản lý tài chính; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bổ sung dự toán kinh phí để đơn vị triển khai thực hiện theo quy định hiện hành.

1.5. Lựa chọn và hợp đồng thuê tổ chức đấu giá chuyên nghiệp để thực hiện các phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

### **2. Sở Tài chính**

2.1. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường xác định giá khởi điểm, bước giá cho phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản, số tiền đặt trước và dự toán Đề án thăm dò hoặc tổng vốn đầu tư Dự án khai thác khoáng sản.

2.2. Căn cứ dự toán đơn vị lập gửi, thực hiện điều hành dự toán theo đúng quy định về phân cấp quản lý tài chính; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bổ sung dự toán kinh phí để đơn vị triển khai thực hiện theo quy định hiện hành.

### **3. UBND thị xã Mộc Châu**

- Rà soát, cập nhật bổ sung diện tích các mỏ theo quy hoạch và khu vực phụ trợ

vào Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thị xã Mộc Châu đảm bảo phù hợp với Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản trong Quy hoạch tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Rà soát, thực hiện thu hồi đất đối với phần diện tích đã giao cho tổ chức, cá nhân quản lý (*sau khi trúng đấu giá và thực hiện dự án đầu tư*).

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổ chức và triển khai hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật và theo Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

#### **4. Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan**

Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổ chức và triển khai hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật và theo Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Phụ lục:**  
**TOẠ ĐỘ, DIỆN TÍCH VÀ CÁC THÔNG TIN CỦA 03 MỎ ĐÁ LÀM NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT CÁT**  
**TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh Sơn La)

STT	Tên mỏ	Địa điểm	Tọa độ hệ VN 2000, kinh tuyến trực 104 <sup>0</sup> , múi chiếu 3 <sup>0</sup>		Diện tích (ha)
			X (m)	Y (m)	
1	Mỏ đá làm nguyên liệu sản xuất cát tại Khu 2, Tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông trường Mộc Châu (nay là tổ dân phố Bó Bun, phường Bình Minh), thị xã Mộc Châu	Tổ dân phố Bó Bun, phường Bình Minh, thị xã Mộc Châu	2304479 2304430 2304308 2304337	568524 568427 568519 568615	<b>1,63</b>
2	Mỏ đá làm nguyên liệu sản xuất cát tại Khu 3, Tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông trường Mộc Châu (nay là tổ dân phố Bó Bun, phường Bình Minh), thị xã Mộc Châu	Tổ dân phố Bó Bun, phường Bình Minh, thị xã Mộc Châu	2304021 2304059 2303935 2303903	568447 568632 568642 568492	<b>2,12</b>
3	Mỏ đá làm nguyên liệu sản xuất cát tại bản Áng, xã Đông Sang (nay là tổ dân phố Na Áng, phường Đông Sang), thị xã Mộc Châu	Tổ dân phố Na Áng, phường Đông Sang, thị xã Mộc Châu	2300874 2300913 2300889 2300921 2300882 2300920 2300948 2300928 2300832	567634 567651 567704 567735 567770 567845 567842 567911 567913	<b>3,32</b>



			2300746	567935	
			2300765	567782	
			2300803	567725	
			2300826	567726	
			2300847	567701	
			2300872	567633	